

Số:42/2023/QĐST – HNGĐ

A, ngày 10 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 46/2023/TLST – HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị H – Sinh năm: 1991

Trú tại: tổ dân phố 2, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Trần Tuấn A – Sinh năm: 1991

Trú tại: tổ dân phố 2, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H và anh Trần Tuấn A.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Trần Tuấn A thỏa thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung: Giao 2 con chung là Trần Khôi N – Sinh ngày 27/10/2013 và Trần Trương Phước A – Sinh ngày 02/10/2019 cho anh Trần Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Trương Thị H.

(Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở).

3/ Về tài sản chung và nợ: Không có tài sản chung và nợ ai. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chị Trương Thị H tự nguyện chịu cả án 150.000 đồng phí ly hôn. (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000351 ngày 31/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An). Hoàn trả lại cho chị Trương Thị H số tiền 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng